

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST

Ngày: 22-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu – Cán bộ nghỉ hưu.

Bà Trần Thị Huê – Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện V.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022; tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định và tại điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến - Công an huyện V, tỉnh Nam Định; xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến, vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022; đối với bị cáo:

Vũ Văn D, sinh ngày 01-12-2004; tại Nam Định.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G, sinh năm 1984 và con bà: Đỗ Thị H, sinh năm 1985; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-7-2022 đến nay “Có mặt”.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Vũ Văn G, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định “Có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Thanh Tâm – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định “Có mặt”.

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Thế Y, sinh năm 1962 “Vắng mặt”.

+ Ông Mai Văn K, sinh năm 1967 “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 23 giờ ngày 30-6-2022, Vũ Văn D một mình thuê xe ôm của một người không quen biết tại khu vực chợ H, xã L, đi ra khu vực ga Nam Định thuộc phường T, thành phố Nam Định để mua ma túy. Tại đây, D đã gặp và mua của một nam thanh niên lạ mặt khoảng 25 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy loại “Ke” với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D bỏ gói ma túy vào trong túi quần bên phải đang mặc của mình rồi thuê xe ôm về khu vực xã V, huyện V, tỉnh Nam Định để sử dụng ma túy. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 01-7-2022, khi D đang đi bộ ở tuyến đường chiến lược thuộc thôn V, xã V để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an thị trấn G phối hợp với Công an xã V, huyện V, tỉnh Nam Định đang tuần tra tại đây phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra đối với D; biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình, nên D đã tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc của mình ra 01 gói ma túy có đặc điểm bên ngoài bọc bằng ni lông trong suốt bên trong chứa chất rắn dạng cục màu trắng giao nộp. Cơ quan Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số ma túy trên được ký hiệu M1 và thu giữ 01 mẫu nước tiểu của Vũ Văn D ký hiệu N1.

Ngày 01-7-2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận số 986/GĐKTHS kết luận: mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng đục trong 01 túi ni lông màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu M1: 1,121 gam.

Ngày 04-7-2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận số 987/GĐKTHS kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Ketamine; Norketamine và Dehydroketamine trong một mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSVB ngày 24-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Văn D thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải.

Người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo D: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự; cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vũ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn D từ 13 tháng đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vật chứng đã thu giữ.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 01-7-2022, tại tuyến đường chiến lược thuộc thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định, Vũ Văn D đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói nhỏ ma túy loại Ketamine với khối lượng 1,121 gam trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo. Tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo dưới 18 tuổi, nên áp dụng quy định tại các Điều 90, 91, 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Vì vậy căn cứ vào tuổi chịu trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân và bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vật chứng đã thu giữ.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 28-6-2022 của Vũ Văn D, ngày 27-7-2022 Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng là phù hợp.

[8] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, chưa xác định được. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn D 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01-7-2022.

2. Xử lý vật chứng; tịch thu và tiêu hủy:

+) 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 986/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT, Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Vũ Văn D, sinh năm 2004. Phạm tội về ma túy, ngày 01-7-2022...”.

+) 01 chai nhựa được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 979/KL-KTHS, “Kính gửi cơ quan CSĐT, Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Vũ Văn D, sinh năm 2004. Phạm tội về ma túy, ngày 01-7-2022...”.

(Vật chứng đang được quản lý tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31-8-2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện theo pháp luật của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã L;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam